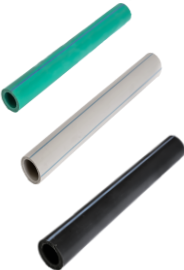
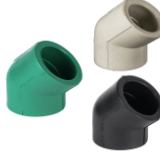
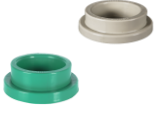


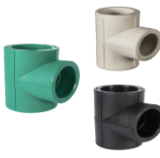
BẢNG GIÁ ỐNG VÀ PHỤ KIỆN CHỊU NHIỆT PPR DISMY (DIN 16962-5:2000-04,DIN 8077/8078:2008-09)

Đơn giá đã bao gồm 8% VAT. Áp dụng từ ngày 01/07/2023 đến khi có văn bản thay thế

Tên hàng	Kích thước	Đơn giá (VNĐ)	
		Xanh	UV
ỐNG LẠNH PN10 (MÉT) 	20x2,3mm	23.957	28.767
	25x2,8mm	42.807	51.251
	32x2,9mm	55.473	66.469
	40x3,7mm	74.422	89.345
	50x4,6mm	109.080	130.975
	63x5,8mm	173.978	208.735
	75x6,8mm	242.902	
	90x8,2mm	352.277	
	110x10mm	563.465	
	125x11,4mm	697.680	
	140x12,7mm	861.349	
	160x14,6mm	1.174.745	
ỐNG LẠNH PN16 (MÉT) 	20x2,8mm	26.313	
	25x3,5mm	48.993	
	32x4,4mm	65.487	
	40x5,5mm	88.757	
	50x6,9mm	143.542	
	63x8,6mm	225.131	
	75x10,3mm	309.273	
	90x12,3mm	429.643	
	110x15,1mm	648.982	
	125x17,1mm	851.531	
	140x19,2mm	1.034.935	
	160x21,9mm	1.431.295	
ỐNG NÓNG PN20 (MÉT) 	20x3,4mm	29.651	35.542
	25x4,2mm	52.429	63.033
	32x5,4mm	76.582	91.800
	40x6,7mm	118.505	142.265
	50x8,3mm	184.287	221.105
	63x10,5mm	290.913	349.233
	75x12,5mm	412.462	
	90x15mm	601.265	
	110x18,3mm	889.822	
	125x20,8mm	1.147.451	
	140x23,3mm	1.447.298	
	160x26,6mm	1.923.775	
ĐẦU BÍT (Cái) 	20mm	2.945	3.633
	25mm	5.105	6.185
	32mm	6.971	8.345
	40mm	10.113	12.175
	50mm	19.047	22.778
	63mm	33.578	40.157
NỐI GÓC 90° REN NGOÀI (Cái) 	20 x 1/2"	61.069	73.243
	25 x 1/2"	69.022	82.865
	25 x 3/4"	80.509	96.611
	32 x 1"	129.895	155.815

Tên hàng	Kích thước	Đơn giá (VNĐ)	
		Xanh	UV
NỐI GÓC 45° (Cái) 	20mm	4.909	5.989
	25mm	7.953	9.523
	32mm	11.978	14.531
	40mm	23.367	27.883
	50mm	45.262	54.393
	63mm	104.957	125.869
	75mm	159.349	
	90mm	198.720	
	110mm	330.480	
	125mm	552.469	
	140mm	756.000	
	160mm	1.228.255	
NỐI THẲNG CHUYỂN BẠC (Cái) 	25mm	4.909	5.891
	32mm	6.971	8.443
	40mm	10.800	12.960
	50mm	19.440	23.269
	63mm	37.603	45.065
	75mm	65.585	
	90mm	112.909	
	110mm	188.411	
	125mm	400.582	
	140/90mm	573.185	
	140mm	901.113	
	160mm	905.433	
NỐI GÓC 90° (Cái) 	20mm	5.989	7.167
	25mm	7.953	9.523
	32mm	13.942	16.691
	40mm	22.778	27.295
	50mm	39.665	47.618
	63mm	121.353	145.702
	75mm	158.269	
	90mm	248.498	
	110mm	472.058	
	125mm	807.055	
	140mm	1.076.073	
	160mm	1.613.815	
RẮC CO NHỰA (Cái) 	20mm	41.040	46.931
	25mm	60.480	72.655
	32mm	86.989	104.465
	40mm	97.495	116.935
	50mm	150.218	178.593
	63mm	330.382	396.458
NỐI GÓC 90° REN TRONG (Cái) 	20 x 1/2"	43.397	52.037
	25 x 1/2"	49.287	59.105
	25 x 3/4"	66.371	79.625
	32 x 1"	122.629	147.077
	25 x 1/2" (Kép)	109.571	

Tên hàng	Kích thước	Đơn giá (VNĐ)	
		Xanh	UV
VÀNH LẮP BÍCH (Cái) 	63mm	39.273	
	75mm	64.800	
	90mm	101.422	
	110mm	150.317	
	125mm	1.398.600	
	140mm	1.654.757	
	160mm	2.529.949	
NỐI THẲNG (Cái) 	20mm	3.142	3.731
	25mm	5.302	6.382
	32mm	8.247	9.818
	40mm	13.157	15.709
	50mm	23.858	28.767
	63mm	49.975	59.891
	75mm	79.135	
	90mm	133.920	
	110mm	217.178	
	125mm	417.273	
	140mm	595.669	
	160mm	834.349	
NỐI THẲNG REN NGOÀI (Cái) 	20 x 1/2"	49.483	59.400
	25 x 1/2"	57.731	69.218
	25 x 3/4"	69.317	83.160
	32 x 1"	101.913	122.237
	40 x 1-1/4"	311.040	373.287
	50 x 1-1/2"	388.800	465.480
	63 x 2"	625.909	751.091
	75 x 2-1/2"	959.335	
	90 x 3"	1.939.189	
	110 x 4"	3.262.680	
NỐI THẲNG REN TRONG (Cái) 	20 x 1/2"	38.978	46.735
	25 x 1/2"	48.207	57.829
	25 x 3/4"	53.215	63.818
	32 x 1"	86.793	104.073
	40 x 1-1/4"	226.407	271.571
	50 x 1-1/2"	301.418	361.702
	63 x 2"	577.211	692.673
	75 x 2-1/2"	821.683	
	90 x 3"	1.647.785	
	110 x 4"	3.026.749	
VAN CỬA KIỂU 2 (MỞ 100%) (Cái) 	20mm	205.200	246.240
	25mm	239.171	286.985
	32mm	339.415	407.258
	40mm	569.945	683.935
	50mm	888.840	1.066.549
	63mm	1.369.538	1.643.367
BA CHẠC 90° REN NGOÀI (Cái) 	20 x 1/2"	54.000	64.800
	25 x 1/2"	58.517	70.200
	25 x 3/4"	74.422	89.247

Tên hàng	Kích thước	Đơn giá (VNĐ)	
		Xanh	UV
BA CHẠC 90° (Cái) 	20mm	6.971	8.443
	25mm	10.800	12.960
	32mm	17.771	21.305
	40mm	28.473	34.168
	50mm	56.847	68.237
	63mm	136.473	163.768
	75mm	179.869	
	90mm	283.549	
	110mm	502.887	
	125mm	890.705	
	140mm	1.120.058	
	160mm	1.916.607	
BA CHẠC 90° CHUYỂN BẠC (Cái) 	25mm	10.800	12.960
	32mm	19.047	22.877
	40mm	41.825	50.171
	50mm	74.127	88.953
	63mm	129.011	154.833
	75mm	176.531	
	90mm	277.069	
	110mm	471.960	
	125mm	991.243	
	140mm	1.217.749	
	160mm	1.995.742	
RẮC CO REN NGOÀI (Cái) 	20 x 1/2"	99.163	118.997
	25 x 3/4"	153.949	185.269
	32 x 1"	242.705	296.902
	40 x 1-1/4"	360.131	454.975
	50 x 1-1/2"	635.629	762.677
	63 x 2"	859.778	1.031.695
RẮC CO REN TRONG (Cái) 	20 x 1/2"	99.065	111.535
	25 x 3/4"	154.440	178.495
	32 x 1"	229.549	257.923
	40 x 1-1/4"	359.738	410.007
	50 x 1-1/2"	626.400	713.978
	63 x 2"	834.938	
NỐI GÓC 90° CHUYỂN BẠC (Cái) 	25/20mm	13.353	
	32/20mm	27.785	
	32/25mm	27.785	
VAN CỬA KIỂU 1 (HÀM ÉCH) (Cái) 	20mm	152.869	
	25mm	209.913	
	32mm	240.840	
	40mm	371.029	
	50mm	631.015	
BA CHẠC 90° REN TRONG (Cái) 	20 x 1/2"	43.789	52.429
	25 x 1/2"	46.833	56.160
	25 x 3/4"	68.237	81.883
ỐNG TRÁNH (Cái) 	20mm	15.415	18.458
	25mm	27.098	27.098